TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2018/QĐST-HN&GĐ	*Yên Thành, ngày 08 tháng 6 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **141**/2018/TLST/HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị N – sinh ngày 15/9/1974.

Địa chỉ cư trú: Xóm 8, xã H, huyện Y, tỉnh N.

- Bị đơn: Anh Phan Xuân V – sinh ngày 19/10/1970.

Địa chỉ cư trú: Xóm 8, xã H, huyện Y, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54, Điều 55; khoản 1 Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị N và anh Phan Xuân V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung cháu Phan Xuân K, sinh ngày 25/7/2005 cho chị Phan Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phan Xuân V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Phan Thị N mỗi tháng 1.000.000 đ (Một triệu đồng).

Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nêu bên phải thi hành án không thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

Anh Phan Xuân V không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Phan Thị N và anh Phan Xuân V thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị N chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị N được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 4.650.000 đồng chị V đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0003428 ngày 16 tháng 5 năm 2018), còn trả lại cho chị V 4.500.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ an. Anh Phan Xuân V chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Yên Thành
- UBND xã H (ĐKKH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hồ Sỹ Cường